Người ký: Văn phòng Sở
Email: sonnptnt@hungyen.gov.vn
Cơ quan: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 03.03.2017 15:47:41 +07:00

UBND TỈNH HƯNG YÊN **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 43 /KH-SNN	*Hưng Yên, ngày 03 tháng 3 năm 2017*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020

Thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ văn bản số 284/SKHĐT-KTĐN ngày 22/02/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng Kế hoạch hành động của ngành với những nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU

1. Mục đích:

Xác định trách nhiệm và phát huy tính chủ động của các phòng, ban, đơn vị liên quan của Sở trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc thực hiện các nội dung, giải pháp trong Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP và Kế hoạch triển khai thực hiện của Sở một cách tích cực, đồng bộ, có hiệu quả.

- Tổ chức triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện của Sở.

II. NỘI DUNG

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ cải thiện các chỉ số được phân công làm đầu mối theo các Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách, giải pháp, nhiệm vụ để cải thiện các chỉ số được phân công.

2. Phòng KH-TC-TTNN chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và các địa phương liên quan

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch hành động của ngành tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ, trong đó xác định rõ trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị liên quan. Định kỳ tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở, UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn của Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 06/10/2016 của HĐND tỉnh, Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định một số chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước, tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, hỗ trợ thực hiện tái cơ cấu ngành, thúc đẩy xây dựng nông thôn mới; trọng tâm là chính sách về đất đai, tín dụng, chính sách thu hút nguồn lực xã hội cho nông nghiệp, nông thôn,...Qua đó, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và bình đẳng cho mọi tổ chức, doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh phát triển.

3. Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và các địa phương liên quan:

- Triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch số 124/KH-SNN ngày 23/9/2016 của Sở về cải cách hành chính giai đoạn 2017-2020; kiểm soát thủ tục hành chính, cập nhật công bố công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp theo cơ chế một cửa liên thông trong thẩm định dự án liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành; cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc quản lý của ngành so với quy định hiện hành.

- Thường xuyên cập nhật, rà soát, niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế; đồng thời đề nghị bãi bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp nhằm nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính; sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính để tiếp tục công khai đầy đủ thủ tục hành chính và các thông tin liên quan, tạo thuận lợi cho cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân tra cứu, tìm hiểu thông tin về thủ tục hành chính góp phần xây dựng Chính phủ điện tử theo lộ trình, chỉ tiêu đã được xác định tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính

phủ; triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; xây dựng mô hình một cửa tại các đơn vị trực thuộc Sở.

4. Chi cục PTNT chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và các địa phương liên quan:

-Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 07/9/2015 của UBND tỉnh về đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp. Tổ chức lại hoạt động của HTX nông nghiệp theo Luật HTX 2012 và Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 93/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013; kiên quyết giải thể các HTX tồn tại hình thức, không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả. Đẩy mạnh đào tạo cán bộ quản lý nông nghiệp về HTX; hỗ trợ địa phương xây dựng mô hình HTX theo cụm liên kết, khuyến khích tích tụ ruộng đất, liên kết sản xuất quy mô lớn, ATTP, nâng cao năng lực quản lý điều hành, sản xuất kinh doanh và chất lượng hoạt động.

- Rà soát, đánh giá, tổng hợp tình hình phát triển kinh tế hợp tác lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; đề xuất, tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu thành lập HTX "kiểu mới" và thành lập doanh nghiệp nông nghiệp trong năm kế hoạch năm 2017.

5. Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan:

- Triển khai đồng bộ cơ chế theo dõi thi hành pháp luật, trong đó thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao của các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở bằng hình thức thanh kiểm tra trách nhiệm công vụ phạm vi toàn Sở. Phát hiện và xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi những nhiễu, gây cản trở cho tổ chức, cá nhân khi thi hành công vụ.

- Tăng cường công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư, các văn bản của Tỉnh liên quan đến ngành.

6. Chi cục QLCLNLSTS chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và các địa phương liên quan:

- Tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với đầy đủ các nhóm sản phẩm VTNN và nông lâm thủy sản, ưu tiên nhóm sản phẩm đang gây bức xúc về chất lượng, ATTP.

- Tăng cường năng lực hệ thống kiểm tra, kiểm nghiệm, thanh tra chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sản phẩm nông lâm thủy sản; chú trọng quản lý chất lượng vật tư đầu vào như giống, phân bón, chế phẩm chuyên dùng, chuyên ngành, đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và Kế hoạch này, xây dựng, trình duyệt kế hoạch cụ thể của đơn vị mình và tổ chức triển khai thực hiện; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh.

2. Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao định kỳ hàng quý, đánh giá, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện hành động này, báo cáo Giám đốc Sở (qua Phòng KH-TC-TTNN) trước ngày 10 của các tháng 3, tháng 6, tháng 9 và trước ngày 05 tháng 12.

3. Văn phòng Sở phối hợp với các phòng, đơn vị, địa phương liên quan tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia phản biện, góp ý và tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các quy định hành chính để nâng cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Văn Doanh

PHỤ LỤC

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VỀ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH
(THEO CÁCH TIẾP CẬN CỦA DIỄN ĐÀN KINH TẾ THẾ GIỚI)

(Kèm theo Kế hoạch hành động số 43 /KHHĐ-SNN ngày 03 / 3 /2017 của Sở NN&PTNT)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì/phối hợp
1	Hạn chế đầu tư công sai mục đích	Phòng KH-TC-TTNN chủ trì, phối hợp với Thanh tra Sở, Phòng QLCLCT
2	Cải thiện lòng tin của người dân đối với các nhà lãnh đạo và tăng cường mức độ tin cậy đối với người quản lý	Phòng TCCB
3	Công khai, minh bạch, nghiêm cấm gây phiền hà, nhũng nhiễu và nhận hối lộ	Thanh tra Sở
4	Công khai, minh bạch các quyết định hành chính	Văn phòng Sở
5	Thực hiện chống lãng phí	Phòng KH-TC-TTNN
6	Giảm thiểu gánh nặng về quy định, thủ tục	Văn phòng Sở
7	Xử lý, giải quyết tranh chấp giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước	Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở
8	Đảm bảo minh bạch trong tham mưu cơ chế chính sách của ngành	Văn phòng Sở
9	Đảm bảo hiệu quả và chất lượng đào tạo cán bộ	Phòng TCCB
10	Tăng khả năng giữ chân người tài	Phòng TCCB
11	Tăng khả năng thu hút nhân tài	Phòng TCCB
12	Tỷ lệ nữ trong lực lượng lao động (tỷ lệ so với nam giới)	Phòng TCCB
13	Mức độ sẵn có về công nghệ hiện đại	Văn phòng Sở
14	Mức độ thu hút công nghệ mới ở cấp độ doanh nghiệp	Phòng KH-TC-TTNN
15	FDI và tác động tới chuyển giao công nghệ	Phòng KH-TC-TTNN
16	Quy mô thị trường nội địa	Phòng KH-TC-TTNN
17	Quy mô thị trường nước ngoài	Phòng KH-TC-TTNN

18	GDP	Phòng KH-TC-TTNN
19	Giá trị xuất khẩu	Phòng KH-TC-TTNN
20	Số lượng doanh nghiệp cung ứng trong nước	Phòng KH-TC-TTNN
21	Chất lượng doanh nghiệp cung ứng trong nước	Phòng KH-TC-TTNN
22	Mức độ phát triển cụm liên kết ngành	Chi cục PTNT
23	Đặc điểm về lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp	Phòng KH-TC-TTNN
24	Mức độ tham gia vào chuỗi giá trị sản xuất	Chi cục QLCLNLS&TS
25	Mức độ thành công của hoạt động tiếp thị	Phòng KH-TC-TTNN

PHỤ LỤC II
NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ VỀ NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

(Kèm theo Kế hoạch hành động số 43 /KHHĐ-SNN ngày 03/3/2017 của Sở NN&PTNT)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì/phối hợp
1	Dịch vụ trực tuyến của Chính phủ	Văn phòng Sở
2	Mức tham gia trực tuyến (online e – participation)	Văn phòng Sở